

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1981;

Bị đơn: Anh Phạm Quốc T, sinh năm 1981;

Cùng nơi ĐKNKTT: Tổ 36, khu 3, phường Cẩm P, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 và điểm b Khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/3/2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Phạm Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Phạm Quốc T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Phạm Trường T, sinh ngày 19/01/2009 và Phạm Ngọc A, sinh ngày 14/12/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh

Phạm Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho hai con chung, mức cấp dưỡng cho mỗi con chung là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*)/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Phạm Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại cho chị T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005025 ngày 06/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm P. Chị T đã nộp đủ án phí.

Anh Phạm Quốc T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tp Cẩm P;
- CCTHADS tp Cẩm P;
- UBND phường Cẩm P;
- Đương sự;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng